

## DANH SÁCH CÁC THỰC THỂ TẠI TRƯỜNG SA

Lời Ban biên tập: Bản danh sách được thực hiện dựa trên tài liệu “Sailing Directions Enroute - South China Sea and the Gulf of Thailand” do Cục Tình báo Địa vệ tinh Quốc gia (National Geospatial-Intelligence Agency), Quân đội Mỹ, xuất bản năm 2011. Các đặc điểm mô tả địa lý được trích từ bản dịch tiếng Việt của tài liệu trên, trong cuốn sách nhan đề “Để đảo xa thành gần” do nhóm Trúc Nam Sơn thực hiện. Đối với các thực thể không có tọa độ địa lý từ hai tài liệu trên, nhóm thực hiện đã tham khảo thông tin từ danh sách thực thể do Bộ Nội vụ Đài Loan thống kê (xem thêm tại địa chỉ <http://sowf.moi.gov.tw/stat/year/y05-19.xls>).

Tên tiếng Việt	Tên địa lý (Tên tiếng Anh)	Tên tiếng Trung	Tên tiếng Trung (phiên âm Hán Việt)	Tên tiếng Philippin	Tên tiếng Malaysia	Tọa độ	Đặc điểm địa lý	Ghi chú
Bãi Huyền Trân	Alexandra Bank	Renjun Tan				7°58' ~ 8°02'B, 110°35' ~ 110°38Đ	Có hải đăng, nằm cách Bãi Phúc Tần 2 hải lý về hướng Đông Nam, có độ sâu tối thiểu 5.5 m trên một đáy san hô có thể nhìn rất rõ.	Tọa độ được tham khảo từ danh sách thống kê của Bộ Nội vụ Đài Loan
Đá Suối Ngọc	Alicia Annie Reef	Xiane Jiao	Tiên Nga tiêu	Arellano		9°24'B, 115°26Đ	Nằm cách bãi cạn Thomas 26 hải lý về phía tây, có trục nằm theo hướng bắc–nam. Rạn đá này lúc chìm lúc nổi, bao kín hoàn toàn một phá không có lối vào. Lúc triều thấp, đầu bắc và đầu nam đảo san hô nằm cao trên mặt nước và toàn bộ các cạnh của các rạn đá nằm trên mặt nước khoảng 0,3m. Ở đầu bắc, có một mũi đất có vẻ là cát trắng, cao 1.2 m khi triều thấp. Có nhiều mỏm đá lớn và một vài mỏm đá nhỏ nổi rõ ở góc Đông Nam của đá Suối Ngọc. Rìa ngoài của vành rạn đá dốc đứng.	

Đá Tốc Tan/Bãi Tốc Tan	Allison Reef	Liumen Jiao	Lục Môn tiêu	De Jesus		8°50'B, 114°00'Đ	Một rạn-đảo san hô vòng lúc chìm lúc nổi, dài khoảng 11 hải lý theo một hướng chung Tây Bắc–Đông Nam, tạo thành một phá có vẻ cạn và có nhiều chướng ngại. Cực tây của nó cách đá Phan Vinh (Pearson) khoảng 13 hải lý về phía Đông Nam. Trên cạnh bắc ở vị trí khoảng 2,5 hải lý về phía tây của cực tây một có lối vào rộng 0,35 hải lý với độ sâu 9 m. Cạnh này có các mỏm đá nhỏ rải rác, một vài mỏm đá trong số này lộ lên khoảng 0,9 m lúc triều thấp. Cạnh phía nam bao gồm một số mảng san hô cô lập lúc chìm lúc nổi, giữa các mảng này có các kênh hẹp với độ sâu khoảng 9 m. Lúc triều cao, đá Tốc Tan nằm dưới mặt nước nhưng có thể định vị được nhờ sóng tràn. Có thể nhìn thấy sóng tràn ở khoảng cách 5 hay 6 hải lý vào ngày trời trong. Có thể thả neo ở đầu Đông Nam và đầu Tây của Đá Tốc Tan, nơi có độ sâu 60 m, hoặc dọc theo bờ Nam và bên ngoài cửa Bắc của phá, nơi có độ sâu 9 m.
Đảo An Bang	Amboyna Cay	Anbo Shazhou	An Ba sa châu	Kalantiyaw / Datu Kalantiaw	Pulau Kecil Amboyna	7°52'B, 112°55'Đ	Một cồn nằm gần rìa Tây Nam của Khu vực Nguy hiểm. Đảo cao khoảng 2 m và có một bờ biển cát có nhiều san hô và sỏi vụn. Có các gò san hô một phần lúc nổi lúc chìm kéo dài 0.2 hải lý ra biển ở một số địa điểm. Khi biển động thì có sóng đổ trên các gò san hô này. Ở khu vực Tây Bắc của cồn có một đài tưởng niệm cao 3 m, ngoài ra còn có một hải đăng có đài hồi âm tín hiệu ra-đa (racon). Các bãi san hô ngầm, nơi sóng đổ mạnh, kéo dài 0.5 hải lý về hướng Tây Bắc và 1

							hải lý về hướng Đông Bắc của đảo, với độ sâu 7.3 m ở phạm vi 0.3 hải lý cách bãi ngầm san hô ở hướng Đông Bắc. Một rạn đá ngầm, với độ sâu từ 3.7 m tới 4.6 m được ghi nhận là nằm ở 0.8 hải lý hướng Tây Bắc của cồn. Khu vực Tây và Tây Nam của Đảo An Bang được bao quanh bởi các rạn đá với sườn dốc đứng ra tới phạm vi 0.3 hải lý. Các rạn đá ngầm ở hướng Tây và Tây Nam giảm độ sâu từ 7.6 m ở phạm vi cách bờ 0.2 hải lý xuống còn 1.5 m ở phạm vi cách bờ 27 m. Cách đảo khoảng 0.1 hải lý về phía Nam, viền đá ngầm có độ sâu khoảng 7 m.	
Bãi Trung Lễ	Amy Douglas Bank	Antang Tan		Mahiwagang Diwata		10°53'B, 116°26'Đ		Tọa độ được tham khảo từ danh sách thống kê của Bộ Nội vụ Đài Loan
Bãi Kiệu Ngựa / Bãi Ngựa	Ardasier Bank	Andu Tan	An Độ than	Antonio Luna	Permatang Ubi	7°37'B, 113°56'Đ	Bãi Kiệu Ngựa kéo dài 37 hải lý hướng Đông Đông Bắc từ Đá Kiệu Ngựa. Nó được bao quanh bởi một viền san hô với các chỗ sâu từ 3.7 m tới 18.3 m. Các độ sâu ở khu vực trung tâm của bãi được cho là sâu từ 37 m đến 55 m nhưng chưa được khảo sát.	Tọa độ được tham khảo từ danh sách thống kê của Bộ Nội vụ Đài Loan
Đá Thanh Kỳ	Ardasier Breakers	Xibo Jiao	Tức Ba tiêu			7°57'B, 114°02'Đ		Tọa độ được tham khảo từ danh sách thống kê của Bộ Nội vụ Đài Loan
Đá Kiệu Ngựa	Ardasier Reef	Guangxingzi Jiao	Quang Tinh Tử		Terumbu Ubi	7°38'B, 113°56'Đ	Cực tây của Bãi Kiệu Ngựa (Ardasier Bank), nằm 14 hải lý về hướng Bắc Đông	

			tiêu				Bắc của Đá Hoa Lau (Swallow Reef) . Rạn đá này, lúc nổi lúc chìm, bao quanh thành một phá nông có lẽ đi vào được bằng thuyền lúc thủy triều cao. Rạn đá này có sườn dốc đứng, ngoại trừ bờ Đông, nơi nối tiếp với Bãi Kiệu Ngựa.	
Bãi Bàn Than	Ban Than Reef / Zhongzhou Reef	Zhongzhou Jiao	Trung Châu tiêu				Đá này nằm cách đảo Ba Bình 2 hải lý về phía Đông và lộ khỏi mặt nước 0,6 m	
Bãi Thuyền Chài / Đá Thuyền Chài	Barque Canada Reef / Lizzie Weber Reef	Bai Jiao	Bách tiêu	Masca(r)do / Magsaysay	Terumbu Perahu		Một rạn đá dài hẹp, gần như toàn bộ cao hơn mức thủy triều thấp. Nó kéo dài khoảng 15 hải lý Đông Bắc từ một mỏm đá cao 4.5 m ở vị trí 8°05'B, 113°14'D. Phá bên trong rạn đá có vẻ như khá sâu nhưng không thể vào được. Ở đầu Đông Bắc của bãi có một nhóm đá cao 2 m. Khu vực bờ phía Bắc dốc không đứng bằng khu vực phía nam bãi và có thể thả neo tạm thời trong thời tiết tốt.	
Đá Ba Kè/ Hải đăng Ba Kè	Bombay Castle	Pengbo Bao				7°56'B, 111°44' Đ	Bãi có độ sâu 3 m và luôn có sóng đồ, ngoại trừ những lúc thời tiết tốt nhất	Tọa độ được tham khảo từ danh sách thống kê của Bộ Nội vụ Đài Loan
Bãi Cái Mép	Bombay Shoal	Pengbo Ansha	Bồng Bột ám sa	Abad Santos		9°26'B, 116°55'Đ	Đá nằm cách bãi Rạch Lấp (Carnatic Shoal) 47 hải lý về phía Tây Nam, gồm một rạn đá dốc bao kín hoàn toàn một phá. Phá có đáy cát và các chỗ sâu từ 29 đến 33 m. Trên rạn đá có nhiều mỏm đá nổi khoảng 0,6 m khi thủy triều thấp. Đá Madagascar, nổi 0,6 m khi thủy triều thấp, nằm gần cực bắc của rạn đá này. Phía Đông Bắc của bãi Cái Mép có hai xác tàu bị mắc kẹt. Mức chênh lệch thủy triều khoảng 1,2 m trên bãi cạn.	

Đá Long Điền	Boxall Reef	Niuchelun Jiao	Nguru Xa Luân tiêu	Rajah Sulayman		9°36'B, 116°10'Đ	Một rạn đá cô lập lúc chìm lúc nổi nằm cách bãi Chóp Mao (Sabina Shoal) 18 hải lý về phía Tây Nam. Rạn đá này không chứa phá hay bất kỳ mỏm đá đáng chú ý nào.	
Bãi Đò Bàn / Bãi cạn Nâu	Brown Reef	Zong Tan	Tông than	Kayumanggi Bank		10°42'B, 117°23'Đ		Tọa độ được tham khảo từ danh sách thống kê của Bộ Nội vụ Đài Loan
Bãi Rạch Lấp	Carnatic Shoal	Hongshi Ansha	Hồng Thạch ám sa	Sikatuna	Beting Sikatuna	10°06'B, 117°21'Đ	Bãi có chỗ cạn nhất là 6,4m và nằm ngay trong cạnh Đông của Khu vực nguy hiểm. Vị trí của bãi cạn này cũng chưa được xác định rõ.	Tọa độ được tham khảo từ danh sách thống kê của Bộ Nội vụ Đài Loan
Đá Núi Cô	Cay Marino	Yunuo Jiao	Ngọc Nặc tiêu			8°30'B, 114°21'Đ		Tọa độ được tham khảo từ danh sách thống kê của Bộ Nội vụ Đài Loan
Đảo Trường Sa Đông	Central Reef	Zhong Jiao	Trung tiêu	Gitnang Quezon	Terumbu Gitna	8°55'B, 112°21'Đ	Nằm cách 14 hải lý về hướng Tây Bắc của Đá Đông. Mặc dù đảo này ngập nước, sóng tràn không luôn luôn xuất hiện. Ở khu vực Đông Nam của rạn đá, có cửa vào một phá nông và ở cực Đông và Tây Nam của đảo Trường Sa Đông có hai cồn cát trắng nhỏ.	
Bãi Charlotte	Charlotte Bank					7°08'B, 107°36'Đ	Là vị trí nguy hiểm cực Nam của rìa Tây tuyến hải hành chính Hong Kong - Singapore. Bãi này dài khoảng 4 hải lý và có độ sâu tối thiểu từ 8.5 m đến 11 m. Có một chỗ sâu 33m nằm cách Bãi Charlotte 80 hải lý về phía Nam ở vị trí 5°47'B,	

							107°30'Đ	
Đá Cô Lin	Collins Reef	Guihan Jiao	Quỷ Hám tiêu	Roxas			Là một rạn đá nhỏ với một cồn cát san hô ở phần đông nam, nằm cách đá Gạc Ma 1,5 hải lý về phía tây bắc. Nó tách biệt với đá Gạc Ma bởi một kênh có đáy san hô tương đối sâu.	
Đá Công Đo	Commodore Reef	Siling Jiao	Tư Lệnh tiêu	Rizal Reef	Terumbu Laksamana /Terumbu Laksamana	8°22'B, 115°14'Đ	Là một đảo san hô vòng khoảng 7 hải lý kéo dài từ Đông sang Tây, nằm cách khoảng 47 hải lý về hướng Đông Nam của Đá Tiên Nữ. Đá cao 1.5 m trên mức thủy triều thấp ở cực Tây, và có những mảng lúc nổi lúc chìm ở các vị trí khác dọc theo rạn đá. Đá này tạo thành 2 phá nổi và ở cổ nổi chúng với nhau có một cồn cát cao 0.5 m. Phá hướng Đông chưa được khảo sát kỹ, nhưng có vẻ nông và đầy đá. Rạn đá bao quanh bị ngập nước hoàn toàn lúc triều cao, ngoại trừ cồn cát ở giữa và một mồm đá cao chừng 0.3m ở cực Đông.	
Đá Núi Le	Cornwallis South Reef	Nanhua Jiao	Nam Hoa tiêu	Osmeña		8°45'B, 114°13'Đ	Cách Đá Tốc Tan 8 hải lý hướng Đông Đông Nam, bao gồm một rạn đá ngầm lúc nổi lúc chìm vây quanh một phá có cửa hướng Nam. Cửa phá rộng khoảng 0.2 hải lý và bao gồm vài mảng san hô nông. Độ sâu 9m được tìm thấy phía trong phá, nhưng chưa được khảo sát tỉ mỉ. Có vài mồm đá nhỏ lúc nổi lúc chìm nhỏ dọc theo bờ Đông Nam của bãi đá, nơi có nhiều sóng tràn những lúc có gió Đông Bắc. Vẫn có thể nhận ra Đá Núi Le trong lúc triều cao.	
Bãi Châu Viên/ Đá Châu Viên	Cuarteron Reef	Huayang Jiao	Hoa Dương tiêu	Calderon	Terumbu Calderon	8°54'B, 112°52'Đ	Nằm ở cực Đông của Cụm đảo Trường Sa. Có nhiều mồm đá cao từ 1.2 m đến 1.5 m nằm ở bờ Bắc của rạn đá này. Phá nông bên trong rạn đá này không có ngõ vào. Thủy triều ở Bãi Châu Viên hình như là nhật	

							triều, cao từ 1.8 m đến 2.1 m. Các dòng thủy triều chảy dọc theo bờ Bắc di chuyển về hướng Tây lúc triều lên và hướng Đông lúc triều xuống.	
Đá Đa Lát / Đá Suối Cát	Dallas Reef	Guangxing Jiao	Quang Tinh tiêu	Rajah Matanda	Terumbu Laya	7°38'B, 113°48'Đ	Chiều dài khoảng 5 hải lý theo hướng Đông - Tây và hoàn toàn trên mặt nước khi triều thấp, bao quanh thành một phá nhỏ. Đoạn thẳng từ Đá Suối Cát đến Bãi Thuyền Chài (Barque Canada Reef) đánh dấu một phần đường giới hạn Tây Nam phòng chừng của Khu vực Nguy hiểm.	
	Director Shoal / Reef	Zhixiang Jiao		Tamban		8°28'B, 115°55'Đ		Tọa độ được tham khảo từ danh sách thống kê của Bộ Nội vụ Đài Loan
Đá Lớn	Discovery Great Reef	Daxian Jiao	Đại Hiện tiêu	Paredes	Terumbu Paredes	10°01'B, 113°52'Đ	Một đảo san hô vòng dài và hẹp với đầu bắc nằm cách rạn đá Western khoảng 18 hải lý về phía Đông Nam. Trên vành của Đá Lớn có nhiều mỏm đá lúc chìm lúc nổi, trong đó có Đá Beacon, nằm ở đầu phía nam. Không có lối ra vào phá rõ ràng. Theo ghi nhận, đứng ở độ cao 21 m thì có thể trông thấy Đá Lớn từ khoảng cách 9,5 hải lý.	
Đá Nhỏ	Discovery Small Reef	Xiaoxian Jiao	Tiểu Hiện tiêu			10°01'B, 114°01'Đ	Nằm cách đầu nam của Đá Lớn 10 hải lý về phía Đông. Đây là một mảng san hô tròn, dốc đứng, lúc chìm lúc nổi.	
Đá Đông/ Cồn Đông	East Reef	Dong Jiao	Đông tiêu	Silangan	Terumbu Silangan	8°50'B, 112°35'Đ	Đá bao quanh thành một phá với độ sâu từ 7.3 m đến 14.6 m và nằm khoảng 16 hải lý hướng Tây Tây Nam của Đá Châu Viên. Có rất nhiều mỏm san hô lởm chởm ở trong phá. Một tầng đá sắc, cao khoảng 0.9 m, nằm gần đầu Tây của Đá Đông. Có nhiều mỏm đá khác hiện rõ ở các khu vực Đông	

							và Nam của rạn đá. Có nhiều sóng tràn đánh đầu Đá Đông.	
Đá Ẽn Đất	Eldad Reef	Anda Jiao	An Đạt tiêu	Malvar		10°21'B, 114°42'Đ	Đây là rạn đá lúc chìm lúc nổi và là cực Đông của nhóm. Rạn đá Ẽn Đất dài 4,5 hải lý với phần giữa ở đầu Đông Bắc của nó có chỗ cạn khoảng 1,2 m.	Tọa độ được tham khảo từ danh sách thống kê của Bộ Nội vụ Đài Loan
Đá Ẽn Ca	Erica Reef	Boji Jiao	Bá Ky tiêu	Gabriela Silang	Terumbu Siput	8°07'B, 114°08'Đ	Nằm ở hướng Tây Tây Bắc của đầu Bắc Bãi Kiệu Ngựa và là một rạn đá ngầm hình bầu dục lúc chìm lúc nổi bao quanh một phá cạn. Một vài mỏm đá lúc chìm lúc nổi nằm ở bờ Đông của Đá Ẽn Ca và có thể vẫn nhìn thấy được ngay trong lúc triều lên. Chưa có cửa phá hay nơi thả neo nào được tìm thấy.	
Bãi Ôn Thủy	Fairie Queen	Xianhou Tan	Tiên Hậu than	Diwata	Mahiwagang Diwata	10°38'B, 117°38'Đ	Một mảng san hô sâu 16,5m ở vị trí xấp xỉ 10°38'B, 117°38'Đ. Vị trí của nó chưa được xác minh rõ.	Tọa độ được tham khảo từ danh sách thống kê của Bộ Nội vụ Đài Loan
	Fancy Wreck Shoal	Fan'ai Ansha				9°43'B, 114°40'Đ		Tọa độ được tham khảo từ danh sách thống kê của Bộ Nội vụ Đài Loan
Đá Chữ Thập	Fiery Cross Reef	Yongshu Jiao	Vĩnh Thử tiêu	Kalingan / Kagilingan /Kagitingan		9°35'B, 112°54'Đ	Đá được đánh dấu bởi một hải đăng, dài khoảng 14 hải lý theo hướng Đông Bắc - Tây Nam, có bờ dốc đứng, cấu thành bởi các mảng san hô trong đó có vài mảng lúc nổi lúc chìm. Mảng lúc nổi lúc chìm lớn nhất nằm ở đầu Tây Nam của đá và nằm chồng một tảng đá to, cao 1 m. Ngoại trừ	



							tầng đá này, toàn bộ Đá Chữ Thập ngập chìm khi triều lên. Sóng tràn xuất hiện ở Đá Chữ Thập ngay cả khi biển động rất nhẹ và làm cho Đá Chữ Thập có thể được nhìn thấy từ khoảng cách nhiều hải lý. Có một xác tàu mắc cạn nguy hiểm nằm cách 4 hải lý về hướng Tây Nam của cực Tây Bắc của đá.	
Bãi Suối Ngà	First Thomas Shoal	Xinyi Jiao	Tín Nghĩa tiêu	Bulig		9°20'B, 115°57'Đ	Dài 5 hải lý theo hướng Đông-Tây. Bãi san hô này lúc chìm lúc nổi, bao kín hoàn toàn một phá cạn bên trong. Trên bãi có một vài mòm đá cô lập cao khoảng 1 m.	
Đảo Bình Nguyên	Flat Island	Feixin Dao	Phí Tín đảo	Patag		10°49'B, 115°50'Đ	Nằm cách đảo Vĩnh Viễn 5 hải lý về phía bắc. Đó là một đảo cát nhỏ thấp với một rạn san hô viền từ đảo mở rộng ra khoảng 2 hải lý theo hướng Đông Bắc và Đông Nam. Một bãi ngầm lớn từ đảo Bình Nguyên và đảo Vĩnh Viễn kéo dài ra 8 hải lý theo hướng ĐN, với độ sâu được ghi nhận là 46 m nhưng chưa được xác thực.	Tọa độ được tham khảo từ danh sách thống kê của Bộ Nội vụ Đài Loan
	Friendship Shoal	Mengyi Ansha	Mình Nghi ám sa		Beting Rentap	5°57'B, 112°32'Đ		Tọa độ được tham khảo từ danh sách thống kê của Bộ Nội vụ Đài Loan
Đá Núi Trời	Ganges Reef	Heng Jiao	Hằng tiêu	Palma		10°20'B, 115°04'Đ		Tọa độ được tham khảo từ danh sách thống kê của Bộ Nội vụ Đài Loan
Đá Ga Ven	Gaven North Reef	Nanxun Jiao / Xinan Jiao	Nam Huân tiêu	Burgos		10°12'B, 114°13'Đ	Gồm hai rạn đá ngập nước khi triều cao, cách đảo Nam Yết 7 hải lý về phía tây và	

							8,5 hải lý phía Tây-Tây Bắc. Đá Ga Ven chính là khu vực nguy hiểm phía Tây Nam của cụm đảo Nam Yết. Phía bắc hai rạn đá này có một cồn cát trắng cao 2 m.	
Bãi ngầm Tam Thanh	Glasgow Bank	Shuang Jiao	Nam Nhạc ám sa	Aguinaldo		8°29'B, 115°31'Đ		Tọa độ được tham khảo từ danh sách thống kê của Bộ Nội vụ Đài Loan
	Gloucester Breakers	Polang Jiao				7°49'B, 114°14'Đ		Tọa độ được tham khảo từ danh sách thống kê của Bộ Nội vụ Đài Loan
Bãi Quế Đường	Grainger Bank	Lizhun Tan				7°46' ~7°50'B, 110°26' ~110°31'Đ	Bãi có độ sâu từ 11 đến 14.6m, nằm cách Bãi Huyền Trân khoảng 16 hải lý về hướng Tây Nam. Từ mọi vị trí trên bãi có thể nhìn rõ đáy san hô của bãi này. Bãi được đánh dấu bằng một hải đăng. Việt Nam đang đóng quân trên 2 điểm của bãi Quế Đường là các nhà giàn: DK1/8 (Quế Đường A), DK1/19 (Quế Đường B). Theo quan điểm của Việt Nam về quyền chủ quyền và quyền tài phán thì Bãi Vũng Mây là thuộc thêm lục địa của Việt Nam chứ không thuộc quần đảo Trường Sa.	Tọa độ được tham khảo từ danh sách thống kê của Bộ Nội vụ Đài Loan
Đảo Sinh Tồn Đông /Đá Nhám/ Đá	Grierson Reef	Ranqing Shazhou	Nhiễm Thanh sa châu	Julian Felipe			Một đảo cát nhỏ nằm cách Đá Ba Đầu 5 hải lý về hướng Tây Nam, được hình thành bởi những bãi biển cát với hai mỏm đá đen nằm trên mặt nước về phía nam. Ở phía tây có phá với độ sâu từ 5,5 đến 14,6m xen lẫn với đầu san hô, và chỉ có tàu thuyền nhỏ mới ra	

Grisan							vào được.	
Bãi Trăng Khuyết	Half Moon Shoal	Banyue Jiao	Bán Nguyệt tiêu	Hasa-hasa		8°52'B, 116°16'D	Nằm cách bãi Đồi Mồi (Royal Captain Shoal) 26 hải lý về phía tây-Tây Nam, bao gồm một rạn đá hẹp, ngập sóng một phần, có một phá ở giữa. Tuy trong phá có một số đầu san hô với độ sâu ít nhất là 0,3 m, nhưng với độ sâu trung bình khoảng 27 m, đây vẫn là nơi trú ẩn tốt cho các tàu nhỏ. Lối vào phá nằm ở cạnh Đông Nam của rạn đá, khoảng 0,4 hải lý phía Tây Nam của mỏm đá nghiêng cao 1 m nằm trên cạnh Đông của vành đai san hô. Lối vào rộng khoảng 200 m, sâu 12,8 m, giữa rạn đá chính phía nam và mỏm đá chìm phía bắc.	
Đá Phật Tự	Hardy Reef	Banlu Jiao	Bán Lộ tiêu	Sakay			Nổi hoàn toàn khi triều thấp và có một dải cát hẹp ở giữa, nằm cách rạn đá Khúc Giác (Iroquois Reef) 31 hải lý về phía Nam.	
	Hayes Reef	Nanping Jiao	Nam Bình tiêu		Terumbu Lang Ngindang	5°22'B, 112°38'D		Tọa độ được tham khảo từ danh sách thống kê của Bộ Nội vụ Đài Loan
	Herald Reef	Haining Jiao	Hải Ninh tiêu		Terumbu Saji	4°57'B, 112°37'D		Tọa độ được tham khảo từ danh sách thống kê của Bộ Nội vụ Đài Loan
Bãi Mỏ Vịt / Bãi Hồ Tràm	Hirane Shoal	Antang Jiao	An Đường tiêu				Nằm cách rạn đá Baker 18 hải lý về hướng Đông Bắc với độ sâu chưa đến 1,8 m. Giữa bãi Mỏ Vịt và rạn đá Baker có nhiều bãi cạn và rạn đá với chỗ sâu chưa đến 18 m.	
Đá Hợp	Hopkins Reef	Huoxing	Hoà Tinh			10°49'B,	Nằm cách đảo Bình Nguyên 15 hải lý về	

Kim		Jiao	tiêu			116°05'Đ	phía Đông, dốc đứng, có rất nhiều sóng tràn. Cách rạn đá Hopkins 7 hải lý về hướng Đông Nam là rạn đá Ba Cờ (Baker Reef), và 12 hải lý về hướng nam–Đông Nam là Đá Khúc Giác (Iroquois Reef).	
Bãi Phù Mỹ	Investigator Northeast Shoal	Haikou Jiao	Hải Khẩu tiêu	Dalagang Bukid		9°10'B, 116°25'Đ	Một đảo san hô vòng bọc kín một phá bên trong. Tàu thuyền có thể ra vào phá lúc triều cao. Nео đầu có thể thực hiện ngoài khơi gần đầu tây của bãi ở độ sâu 46 m, cách rìa rạn đá khoảng 0,2 hải lý.	
Bãi Thám Hiểm	Investigator Shoal	Yuya Ansha	Du Á ám sa	Pawikan	Terumbu Peninjau	8°10'B, 114°40'Đ	Một đảo san hô vòng không đồng đều có cực Đông cách đầu Tây của Đá Công Đo 25 hải lý hướng Tây Nam. Bãi này, dài 18 hải lý theo hướng Đông–Tây và rộng 8 hải lý, được bao quanh bởi một rạn san hô có một vài đoạn lúc nổi lúc chìm nhưng phần lớn bị chìm dưới nước với độ sâu từ 5.5 m đến 18.3 m. Bờ Nam của đảo có sườn dốc đứng với một cửa vào rõ ràng ở cực Tây Nam, cửa này có bề rộng 0.2 hải lý và sâu 37 m, trừ hai mảng có độ sâu 11m. Đầu Tây của rạn đá có nhiều sóng đồ và có vài mỏm đá rời rạc vẫn có thể thấy được lúc triều cao. Có hai mỏm đá lúc nổi lúc chìm trên bờ Nam của bãi cạn.	
Đá Khúc Giác	Iroquois Reef	Houteng Jiao	Hầu Đăng tiêu	Del Pilar			Mảng san hô lúc chìm lúc nổi	
Đảo Cá Nhám/ Đảo Đá Nhám	Irving Reef	Huo'ai Jiao	Hoả Ngải tiêu	Balagtas		10°52'B, 114°55'Đ	Nằm cách đảo Bến Lạc 12 hải lý về phía nam–Tây Nam, có một số mảng nổi khi triều thấp và bao quanh một phá cạn nhỏ. Gần đầu bắc của đảo Cá Nhám có một cồn cát. Đảo này cách biệt với một rạn đá nhỏ ở phía tây–Tây Nam bằng một con kênh hẹp, với chỗ cạn nhất là 12,8 m.	
Đảo Ba	Itu Aba Island	Taiping Dao	Thái Bình	Ligaw		10°23'B,	Cao 2 m, nằm ở góc Tây Bắc của cụm đảo	

Bình			đảo			114°22'Đ	Nam Yết, có một rạn đá thường có sóng tràn bao quanh và bên trên có xác tàu nằm mắc kẹt. Đảo được bao phủ với lùm bụi và cây có ngọn cao khoảng 30 m. Đảo có một cột quan sát nằm gần đầu phía Đông, và một cầu tàu bê-tông với độ sâu 0,6 m ở đầu cầu ở gần đầu Tây Nam. Cách đảo Ba Bình 2 hải lý về phía Đông là một rạn đá lộ khỏi mặt nước 0,6 m. Cách đó 4 hải lý về phía Đông là một cồn cát phủ đầy cỏ, cao 3 m, nằm trên vành rạn đá. Có một ít cây cao từ 5 tới 10 m trên cồn.	
Bãi Hải Sâm	Jackson Atoll	Wufang Jiao	Ngũ Phương tiêu			10°30'B, 115°45'Đ	Gồm một đảo san hô vòng gần tròn với đường kính khoảng 6 hải lý, bao quanh một phá sâu thông thoáng. Trên rìa của đảo san hô vòng này có năm rạn đá, mỗi rạn có các mảng san hô lúc chìm lúc nổi. Có bốn lối chính vào phá. Các lối vào phía Đông Bắc và Đông là sâu nhất, mỗi lối có chiều rộng khoảng 1,2 hải lý và độ sâu tương ứng là 16,2 và 16,8m nằm giữa các bãi ngầm.	
	James Shoal	Zengmu Ansha	Tăng Mẫu ám sa		Beting Serupai	3°58'B, 112°17'Đ		Tọa độ được tham khảo từ danh sách thống kê của Bộ Nội vụ Đài Loan
Bãi Vũng Mây nhỏ	Johnson Patch	Chang Jun Ansha					Bãi có độ sâu 7.3 m, nằm ở bờ Tây của Bãi Vũng Mây	
Đá Gạc Ma	Johnson South Reef	Chigua Jiao	Xích Qua tiêu	Mabini		9°42'B, 114°17'Đ	Nằm ở đầu Tây Nam của cụm Sinh Tồn (Union Atoll), là đá núi lửa màu nâu với san hô trắng viền rìa bên trong. Đá Gạc Ma bao bọc không hoàn toàn một phá cạn có lối vào từ hướng Đông Bắc. Mỏm đá lớn nhất trên rạn đá cao 1.2 m. Một số mỏm đá khác lộ	

							trên mặt nước trên phần Đông Nam của rạn đá; phần còn lại của rạn đá được ghi nhận là nằm dưới mặt nước.	
Bãi Đình	Kingston Shoal	Jindun Ansha				111°32'B, 7°32'Đ		Tọa độ được tham khảo từ danh sách thống kê của Bộ Nội vụ Đài Loan
Đá Lát/ Đảo Đa Lát	Ladd Reef	Riji Jiao	Nhật Tích tiêu			8°39' ~8°40'B, 111°39' ~111°42'Đ		Tọa độ được tham khảo từ danh sách thống kê của Bộ Nội vụ Đài Loan
Đá Len Đảo	Lan(d)sdowne Reef	Qiong Jiao	Quỳnh tiêu	Pagkakaisa		9°48'B, 114°24'Đ	Một bãi cạn với một đụn cát trắng, nằm cách đá Gạc Ma 6 hải lý về hướng Đông Bắc.	
Cồn An Nhon/Đá An Nhon/ Bãi An Nhon/ Cồn San hô Lan Can/ Đá Loại Ta	Lankiam Cay	Yangxin Shazhou	Dương Tín sa châu	Panata		10°43'B, 114°32'Đ	Cách Đảo Loại Ta 4,5 hải lý về phía Đông Đông Bắc, nằm giữa một mảng san hô lúc chìm lúc nổi.	Tọa độ được tham khảo từ danh sách thống kê của Bộ Nội vụ Đài Loan
Đá Long Hải	Livock Reef	Sanjiao Jiao	Tam Giác tiêu	Jacinto / Bonifacio		10°11'B, 115°17'Đ	Rạn đá bao quanh một phá, trên đó có một vài mỏm đá cô lập có thể nhìn thấy được khi triều cao.	
Cụm Loại Ta	Loaita Bank	Daoming Qundjiao	Đạo Minh quần tiêu				Gồm nhiều bãi ngầm, rạn đá, một đảo, và hai cồn cát nằm xung quanh một phá, dài khoảng 20 hải lý theo trục Đông Bắc-Tây	

							Nam mở rộng về phía Tây Bắc Khu vực nguy hiểm .	
Đảo Loại Ta	Loaita Island	Nanyue Dao	Nam Thục đảo	Dagahoy Dugao / Kota		10°41'B, 114°25'Đ	Cao 2m, nằm trên một rạn đá khi chìm khi nổi ở cạnh nam của bãi ngầm Loại Ta. Đảo này được bao phủ bởi rừng ngập mặn, lùm bụi, cây cao, và dừa. Có hai rạn đá nằm khoảng 5 hải lý về phía Tây Bắc đảo Loại Ta, với một cồn cát trên rạn đá lúc chìm lúc nổi ở phía bắc, còn có một xác tàu bị mắc cạn nổi rõ lên ở về phía Tây Nam rạn đá. Giữa những rạn đá và đảo này là nhiều bãi cát ngầm, một số bãi này có chỗ cạn nhất là 5,5m. Khoảng 2,3 hải lý về hướng Đông-Đông Bắc của đảo là một rạn đá, nổi một phần khi triều thấp, và xa hơn 4,5 hải lý về phía Đông Đông Bắc là Cồn An Nhơn (Lankiam Cay, cũng được gọi là Cồn Lan Can), nằm giữa một mảng san hô lúc chìm lúc nổi. Có hai rạn đá lúc chìm lúc nổi tương ứng cách cồn Lan Can 3,2 hải lý về phía Đông-Đông Bắc và 4,5 hải lý về phía Đông Bắc. Rìa Tây Bắc của bãi ngầm Loại Ta, phần Tây Bắc của các rạn đá lúc chìm lúc nổi ở phía Tây Nam bãi Loại Ta có các chỗ cạn nhất chừng 7.3m. Tính từ điểm cách rạn đá nửa chìm nửa nổi ở cực Đông 1 dặm về phía bắc chạy dài khoảng 7,5 hải lý dọc theo cạnh Đông đến cực bắc của bãi ngầm không có chỗ cạn đã biết nào kém hơn 11m. Có thể neo đậu trên cụm đảo Loại Ta theo hướng 260°, cách 0,4 hải lý từ đảo Loại Ta. Từ vị trí này có thể nhìn thấy rạn đá.	
Cụm Trường	London Reefs	Yinqing Qunjiao	Doãn Khánh			08°50'B, 112°30'Đ	Bao gồm bốn bãi đá ngầm trên đường nối Đá Châu Viên (Cuarteron Reef) (8°54'B,	Tọa độ được tham khảo từ

Sa			quần tiêu				112°52'Đ) và Đá Tây (West Reef) (8°51'B, 112°11'Đ). Cần phải cẩn trọng khi di chuyển trong phạm vi lân cận của các bãi đá này bởi vì chúng đều có bờ dốc đứng, làm cho phương pháp đo thủy âm không có tác dụng. Không nên tiếp cận các đảo này khi mũi tàu hướng về phía mặt trời vì rất khó nhận ra được sóng trên các bãi cạn và sóng tràn.	danh sách thống kê của Bộ Nội vụ Đài Loan
Bãi Na Khoai	Lord Auckland Shoal	Elan Ansha	Nga Lan ám sa	Lapu-Lapu		10°20'B, 117°19'Đ	Có chỗ cạn nhất là 14,6 m và nằm khoảng 15 hải lý về phía bắc của bãi Rạch Lấp (Carnatic Shoal), vị trí của nó vẫn chưa được xác định rõ.	
Đá Lu-xi-a	Louisa Reef	Nantong Jiao			Terumbu Samarang Barat Kecil	6°20'B, 113°14'Đ		Tọa độ được tham khảo từ danh sách thống kê của Bộ Nội vụ Đài Loan
Bãi Núi Cầu	Lys Shoal	Lesi Ansha	Lạc Tư ám sa	Bisugo		11°19' ~ 11°22'B, 114°35' ~ 114°39'Đ	Nơi cạn nhất là 4,9 m, có sườn dốc đứng và nằm ở phía Nam Tây Nam của bãi Đình Ba.	Tọa độ được tham khảo từ danh sách thống kê của Bộ Nội vụ Đài Loan
Đá Núi Môn	Maralie Reef / Bittern Reef	Shipan Zai	Thạch Bàn Tử			9°14'B, 113°40'Đ	Có dạng tròn và có nguồn gốc núi lửa. Rạn đá này không có phá và hoàn toàn nằm dưới mặt nước. Đây được coi là rạn đá nguy hiểm vì không có sóng tràn đánh dấu và có các cạnh rất dốc. Đường kính lớn nhất của rạn đá này ước chừng nhỏ hơn 0,5 hải lý. Theo một khảo sát của Nhật Bản, chỗ cạn nhất trên bãi này là 0,9 m và sự đổi màu của rạn đá Núi Môn (Bittern) có thể nhìn thấy từ	



							buồng lái tàu cách khoảng 3,5 hải lý, còn từ đầu cột buồm là khoảng 4,5 hải lý lúc mặt trời lên cao và thuận chiều nắng.	
Đá Kỳ Vân	Mariveles Reef	Nanhai Jiao	Nam Hải tiêu	Mariveles	Terumbu Montanani / Terumbu Mantanani	8°00'B, 113°56'Đ	Dài khoảng 6 hải lý theo hướng Tây Bắc - Đông Nam, nằm cách Đá En Ca 7 hải lý về hướng Tây. Đá ngầm này lúc nổi lúc chìm, bao quanh thành hai phá và có một cồn cát cao 2 m ở cổ nối hai phá này. Có một vài môm đá nằm riêng lẻ và vẫn nhìn thấy được khi triều cao.	
Đá An Lão/ Da Mon Di/ Da Men Di	Menzies Reef	Mengzi Jiao	Mông Tự tiêu		Rajah Lakandula	11°09'B, 114°48'Đ	Nằm ở đầu Đông Bắc một chòm của khu vực có chương ngại ngầm, khu vực này là phần mở rộng của Loại Ta Bank. Nó mập mé mặt nước lúc triều thấp và độ sâu thấp nhất là 3,7 m trên rạn đá kéo dài 13 hải lý theo hướng Tây Nam.	
Đá Vành Khăn	Mischief Reef	Meiji Jiao	Mĩ Tế tiêu	Panganiban		9°55'B, 115°32'Đ	Một đảo san hô vòng có hình tròn với đường kính khoảng 4 hải lý. Rạn đá này bị ngập sóng và có nhiều môm đá nửa chìm nửa nổi, bao quanh một phá rộng có độ sâu trung bình 26m. Phần Tây Nam của phá không nguy hiểm và là nơi trú ẩn tốt, nhưng phần Đông Bắc có các đầu san hô lởm chồm với các chỗ không sâu quá 1,8 m. Trong số các đầu san hô này, nhiều đầu có đỉnh nhọn, rất khó phát hiện ngay cả với điều kiện ánh sáng tốt. Có ba lối vào phá dọc theo hai cạnh nam và Tây Nam của đá Vành Khăn, hai trong số này là các kênh cho tàu thuyền. Lối vào phía nam là lối vào ở xa nhất về phía tây, có chiều rộng thông thuyền 37 m và dài 300 m, với độ sâu hơn 18,3 m. Trục của làn nước sâu nhất có thể được định hình rõ ràng trong điều kiện trời sáng nhờ màu	

						<p>xanh sậm của nó, nằm theo một đường hơi cong, gần như song song với cạnh phía tây của rạn đá theo hướng khoảng 005°, sau đó uốn cong lên phía bắc và kết thúc theo một hướng khoảng 354°. Rạn đá dốc ở cạnh phía tây và hơi thoải ở cạnh phía Đông. Cần thận trọng vì đôi lúc có các dòng thủy triều mạnh và chảy gần như ngang qua lối vào. Vào lúc triều xuống, có một dòng thủy triều 1,5 hải lý/giờ đã được ghi nhận.</p> <p>Lối vào phía nam có thể sử dụng cho các tàu dài dưới 91 m. Các phao tạm nên được đặt ở hai đầu và chính giữa của mỗi bên để tạo thuận lợi cho việc lái tàu. Tàu thuyền nên giữ tốc độ tốt và hơi đi về phía tây của tâm làn nước sâu nhất.</p>	
Đảo Nam Yết	Namyit Island	Hongxiu Dao	Hồng Hưu đảo	Binago	10°11'B, 114°22'Đ	Nằm trên cạnh nam của cụm đảo Nam Yết, cách đảo Ba Bình khoảng 12 hải lý về hướng nam, cao 18 m, có cây nhỏ và lùm bụi bao phủ. Đảo nằm trên một rạn đá, rạn đá này kéo dài hơn 1 hải lý về phía tây và 0,5 hải lý về phía Đông.	
Đảo Vĩnh Viễn	Nanshan Bank	Ma Huan Dao	Mã Hoan đảo	Lawak	10°44'B, 115°49'Đ	Cao 2 m, là đảo cát, bên trên có cỏ dây (?) và một ít cây dừa bao phủ. Ngư dân thường lui tới đảo. Phía nam đảo có các chỗ sâu từ 12,8 đến 21,9 m, tuy nhiên, có khả năng nước cạn hơn mức này trong vùng lân cận.	
Cụm Song Tử	North Danger Reefs	Shuangzi Qunjiao	Song Tử quần tiêu	Terembu North Danger	11°25'B, 114°21'Đ	Một hệ san hô sườn dốc đứng nằm về phía Tây Bắc của Khu vực Nguy Hiểm. Nó trải dài 8,5 hải lý, bao quanh nhưng không che kín cho một phá. Phá này khá bằng phẳng ở những phần bên trong, nơi mà độ sâu đã được kiểm tra bằng phương pháp kéo cáp là 18 m, ngoại trừ một mỏm san hô cá biệt, nơi mà độ sâu đã được kiểm tra bằng phương	

							pháp kéo cáp là 14,6 m, nằm khoảng chừng ở trung tâm của phá. Bãi đá ngầm bao xung quanh khá nông và có bề rộng thay đổi. Có rất nhiều mối nguy hiểm với độ sâu ít hơn 9,2 m. Tất cả các mối nguy hiểm đã được biết đến có thể dễ dàng nhìn thấy trong điều kiện ánh sáng phù hợp.	
	North Luconia Shoals	Beikang Ansha	Bắc Khang ám sa		Gugusan Beting Raja Jarum	5°22' ~5°59'B, 112°22' ~112°36' Đ		Tọa độ được tham khảo từ danh sách thống kê của Bộ Nội vụ Đài Loan
Đá Bắc	North Reef	Dongbei Jiao	Cổng Thổ tiêu	Hilaga		17°06'B, 111°30'Đ	Nơi nguy hiểm nằm xa nhất về phía Tây Bắc của khu vực. Rạn đá này dài khoảng 7 hải lý theo trục Đông Tây của nó, nơi rộng nhất cỡ 2,5 hải lý, và có sườn dốc đứng. Đá lờm chờm trên mặt nước xung quanh rìa của rạn đá và có khi có thể nghe thấy sóng vỗ trên rạn đá từ khoảng cách xa đáng kể. Một lối đi lại cho tàu thuyền ở phía Tây Nam của rạn đá được đánh dấu trên cạnh phía Đông của nó. Đá Bắc được báo cáo là một mục tiêu radar tốt, có thể do radar nhận thấy được các sóng vỗ và xác tàu trên rạn đá này	
Đảo Song Tử Đông	Northeast Cay	Beizi Dao	Bắc Tử đảo	Parola		11°27'B, 114°21'Đ	Dài khoảng 0,4 hải lý theo hướng Đông Bắc - Tây Nam và viền quanh bởi một rạn đá lúc chìm lúc nổi kéo dài 0,5 hải lý về hướng Đông Bắc. Đảo cao 3 m, có bề rộng tối đa 91 m, và được phủ bởi cây bụi. Một ngọn hải đăng được nhìn thấy gần phía Đông Bắc của đảo.	
Bãi Đất	Orleana Shoal	Aonan Ansha				07°42'B, 111°45'Đ	Thuộc Bãi Ba Kè, có độ sâu 8.2m, nằm ở đầu Đông.	Tọa độ được tham khảo từ

								danh sách thống kê của Bộ Nội vụ Đài Loan
Bãi Chim Biển	Owen Shoal	Aoyuan Ansha	Áo Viên ám sa			8°09'B, 111°58'Đ		Tọa độ được tham khảo từ danh sách thống kê của Bộ Nội vụ Đài Loan
Đảo Phan Vinh/ Hòn Sập	Pearson Reef	Bisheng Jiao	Tất Sinh tiêu	Hizon		8°59'B, 113°42'Đ	Một đá san hô vòng sườn dốc đứng lúc chìm lúc nổi dài khoảng 5 hải lý theo hướng Tây Tây Nam và rộng khoảng 1 hải lý. Đá bao quanh thành một phá không có cửa ngõ rõ ràng. Ở cực Đông Bắc của đá có một cồn cát. Ở bờ Tây Bắc có một xác tàu mắc cạn. Có thể neo đậu ở khoảng 0.2 hải lý ngoài đầu Đông Bắc của đá, nơi có độ sâu 27m.	
	Pennsylvania South Reef	Dongpo Jiao				10°23'B, 116°34'Đ		Tọa độ được tham khảo từ danh sách thống kê của Bộ Nội vụ Đài Loan
Đá Gò Già	Pennsylvania North Reef	Yangming Jiao	Dương Minh tiêu			10°48'B, 116°51'Đ		Tọa độ được tham khảo từ danh sách thống kê của Bộ Nội vụ Đài Loan
Đảo Đá Thị/ Đá Núi Thị	Petley Reef	Bolan Jiao	Bạc Lan tiêu	Juan Luna		10°25'B, 114°35'Đ	Cao 0,9 m khi triều thấp, kéo dài khoảng 1 hải lý và nằm ở cạnh bắc của cụm đảo Nam Yết.	Tọa độ được tham khảo từ danh sách

								thống kê của Bộ Nội vụ Đài Loan
Đá Tiên Nữ	Pigeon Reef	Wumie Jiao	Vô Khiết tiêu	Lopez-Jaena		8°52'B, 114°38'Đ	Được đánh dấu bởi một hải đăng, là một đá san hô vòng lúc chìm lúc nổi có hình tam giác bao quanh hoàn toàn thành một phá, tàu thuyền có thể đi vào lúc triều cao. Không có cửa vào phá. Đá ngầm ở đây có màu nâu và có nguồn gốc từ núi lửa, với một lớp mỏng san hô trắng bao phủ phía trong vành đá.	
Bãi Phúc Nguyễn	Prince Consort Bank	Xiwei Tan				7°55'B, 109°58'Đ	Nằm cách Bãi Quế Đường 30 hải lý theo hướng Tây Tây Bắc, chỗ nông nhất là 18m gần ở bờ Tây Bắc của bãi. Đáy của bãi bao gồm cát và san hô. Các độ sâu từ 22 đến 24m được phát hiện gần bờ Tây của bãi, nơi có đánh dấu bằng một hải đăng.	
Bãi Phúc Tần	Prince of Wales Bank	Guangya Tan				8°09'B, 110°30'Đ	Có chỗ cạn nhất là 7.3 m ở bờ Tây. Bãi này cấu tạo bởi san hô và độ sâu của nó thay đổi bất thường. Bãi có một hải đăng ở bờ Đông Bắc.	
Bãi Cỏ Rong	Reed Tablemount	Lile Tan		Recto		11°06' ~11°55'B, 116°22' ~117°20'Đ		Tọa độ được tham khảo từ danh sách thống kê của Bộ Nội vụ Đài Loan
Bãi Vũng Mây	Rifleman Bank	Nanwei Tan			Permatang Rifleman		Nằm 70 hải lý về hướng Tây của Đảo An Bang, bao gồm Bãi Ba Kè, đầu Bắc của Bãi Vũng Mây, nằm ở vị trí 7°56'B, 111°42'Đ. Bãi trải dài 28 hải lý về phía Nam từ Bãi Ba Kè, có bề rộng tối đa là 15 hải lý và có nhiều mảng cát và san hô nông ở ven bờ. Một hải đăng nằm ở phía Nam của Bãi Ba	

							Kè đánh dấu bờ Đông của Bãi Vũng Mây.	
Bãi Đồi Mồi	Royal Captain Shoal	Jianzhang Jiao	Hạm Trường tiêu	Kanduli		9°01'B, 116°40'Đ	Nằm đúng ngay ranh giới phía Đông (theo hải đồ) của Khu vực nguy hiểm, cách bãi Cái Mép khoảng 27 hải lý về hướng Tây Nam. Bãi cạn này gồm một rạn đá hẹp, dốc đứng, không gián đoạn, bao quanh một phá. Phá có đáy sâu cát và san hô với độ sâu từ 27m đến 31 m, với các đầu san hô lồi chồm. Mặc dù không có lối vào phá, tàu thuyền nhỏ có thể vượt qua các rạn đá lúc triều cao trong điều kiện thời tiết thuận lợi. Trên rạn đá có nhiều đầu san hô và một số mòm đá lúc chìm lúc nổi. Đá Observation, nổi 1,2 m khi triều thấp, nằm trên cực Tây Bắc của rạn đá. Có nhiều xác tàu dễ thấy trên các góc Tây Nam và Tây Bắc của rạn đá. Một dòng nước ngược chảy với vận tốc 0,8 hải lý/giờ theo hướng tây trong vùng lân cận của bãi cạn.	
Đá Sác Lót	Royal Charlotte Reef	Huanglu Jiao	Hoàng Lộ tiêu		Terumbu Samarang Barat Besar	6°57'B, 113°35'Đ	Nằm cách đá Hoa Lau 29 hải lý hướng Nam Tây Nam và có hình dạng gần như hình chữ nhật, dài khoảng một hải lý. Có vài tảng đá lớn cao từ 0.6 đến 1.2 m nằm gần bờ Đông Nam của rạn đá và vài mòm đá ngập nước nằm ở bờ Đông Bắc. Có một vùng có nhiều chướng ngại dưới đáy (foul ground) bao quanh Đá Sác Lót và kéo dài tối đa 8 hải lý từ rìa của rạn đá. Từng có ghi nhận là trên rạn đá có nhiều sóng tràn.	
Bãi Chóp Mao / Bãi Sa Bìn	Sabina Shoal	Xianbin Jiao	Tiên Tân tiêu	Escoda	Beting Sabina	9°43'B, 116°36'Đ	Một đảo san hô vòng dài 12 hải lý dọc theo trục tây tây bắc–Đông Đông Nam, bọc kín một phá phía trong. Trên nửa phần phía Đông là một số rạn đá mập mé mặt nước, còn ở phần phía Tây trên rạn đá có các chỗ cạn từ 3,7 m đến 18,3 m. Bãi Chóp Mao có	

							chỗ neo đậu không được bảo vệ ngoài rìa các rạn đá dốc đứng của nó. Có 3 mỏm đá ngập sóng nằm trong một hình cung từ bắc tới Đông-Đông Bắc, cách bãi Chóp Mao 6 đến 8 hải lý.	
	Sandy Cay / Extension Reef	Tiexian Jiao				11°02'B, 117°38'Đ		Tọa độ được tham khảo từ danh sách thống kê của Bộ Nội vụ Đài Loan
Bãi Hữu Độ	Sandy Shoal	Shenxian Ansha	Thần Tiên ám sa	Mabuhangin		11°02'B, 117°38'Đ	Có vị trí vẫn chưa rõ ràng, nằm khoảng 15 hải lý về phía Tây Bắc của bãi Thạch Sa (Seahorse Shoal).	
	Scawfell Shoal					7°18'B, 106°52'Đ	Cách Bãi Charlotte khoảng 45 hải lý về hướng Tây Tây Bắc, có độ sâu tối thiểu 9.1 m, đáy san hô, ở gần vị trí trung tâm của bãi.	
Bãi Thạch Sa	Seahorse Bank	Haima Tan	Hải Mã than	Baybayin Dagat	Permatang Baybayin	10°50'B, 117°47'Đ	Được coi là một phần của hành lang Palawan, là vùng nguy hiểm phía bắc trên cạnh tây của hành lang biển này. Đó là một rạn đá có hình quả lê, dài khoảng 8 hải lý dọc theo hướng bắc-Tây Bắc và rộng từ 3 đến 4,5 hải lý. Nó có chỗ cạn nhất ghi trên hải đồ là 8,2 m trên rạn đá và 31 m bên trong phá.	
Bãi Cỏ Mây	Second Thomas Shoal	Ren'ai Jiao	Nhân Ái tiêu	Ayungin		9°49'B, 115°52'Đ	Nằm cách bãi Chóp Mao (Sabina) 35 hải lý về phía tây. Bãi này dài 11 hải lý theo trục bắc-nam, bao quanh một phá có những chỗ sâu đến 27 m mà tàu thuyền nhỏ có thể có thể ra vào từ phía Đông. Có các mảng san hô lúc chìm lúc nổi ở rìa Đông và Tây.	
Đảo Sinh Tồn Đông	Sin Cowe East Island (Grierson	Liehe Tan					Một đảo cát nhỏ nằm cách Đá Ba Đầu 5 hải lý về hướng Tây Nam, được hình thành bởi những bãi biển cát với hai mỏm đá đen nằm	

	Reef)						trên mặt nước về phía nam. Ở phía tây có phá với độ sâu từ 5,5 đến 14,6m xen lẫn với đầu san hô, và chỉ có tàu thuyền nhỏ mới ra vào được.	
Đảo Sinh Tồn	Sin Cowe Island	Jinghong Dao	Cảnh Hoành đảo	Rurok		9°52'B, 114°19'Đ	Một đảo san hô viên, cao 4 m, nằm trên cạnh Tây Bắc của cụm đảo Sinh Tồn (Union Atoll). Có một số công trình kiến trúc trên đảo và một hải đăng tại đầu Đông Bắc.	
	South Luconia Shoals	Nankang Ansha	Nam Khang ám sa		Gugusan Beting Patinggi Ali	4°11' ~5°07'B, 112°28' ~112°56' Đ		Tọa độ được tham khảo từ danh sách thống kê của Bộ Nội vụ Đài Loan
Đá Nam	South Reef	Nailuo Jiao / Xinan Jiao	Nại La tiêu	Timog		11°23.3'B, 114°17.9'Đ	Nằm ở cực Tây Nam của bãi Ngụy Hiểm Bắc, nửa nổi nửa chìm từng mảng. Ở phía Đông Nam của bãi đá có một mỏm đá cao 1 m so với mức thủy triều thấp. Sóng tràn mạnh ở phía đầu gió của bãi đá trong mùa gió Tây Nam. Cả hai bãi đá Nam và Bắc có màu trắng hơi lục và có thể dễ dàng phân biệt được trong điều kiện thời tiết tốt. Phần còn lại của bãi đá bao quanh phá, kéo dài từ Đông tới Bắc của Đá Nam rồi tới Đá Bắc, có thêm hai eo biển và một vài bãi cạn đã được đặt tên.	
Đảo Song Tử Tây	Southwest Cay	Nanzi Dao	Nam Tử đảo	Pugad		11°25.8'B, 114°19.7'Đ	Nằm hướng về phần Đông Nam của một bãi cạn cao hơn mức thủy triều thấp, có cây cối phủ dày đặc. Có một cột trụ gần trung tâm của đảo và một kiềng kim loại màu xám đỡ một thiết bị phản hồi radar ở phía Đông Bắc của đảo. Tàu thuyền có thể ghé vào bờ phía Đông Nam của đảo và có thể thực hiện trong mùa gió Tây Nam. Trên đảo có một số công trình xây dựng. Đảo được đánh dấu	



							bởi một ngọn hải đăng.	
Đảo Trường Sa	Spratly Island	Nanwei Dao	Nam Uy đảo	Lagos / Lagos	Lagos	8°38'B, 111°55'Đ	Có cỏ bao phủ, cao 2.4 m, phẳng và dài dưới 0.5 hải lý, nằm khoảng 22 hải lý về hướng Tây Nam của Đá Tây, ở đầu Nam của một bãi san hô ngầm kéo dài hơn 1 hải lý. Đảo có viền cát trắng và san hô vỡ, được vây quanh bởi các gò đá ngầm lúc chìm lúc nổi và các mỏm san hô. Một ụ đá cao khoảng 5.5 m nằm gần điểm Nam đảo. Bờ Đông của đảo có sườn dốc đứng, có độ sâu hơn 18 m khi cách bờ hơn 0.1 hải lý. Độ sâu dưới 14.6 m kéo dài ra cách đảo 0.5 hải lý về hướng Đông Bắc, và độ sâu dưới 5.5 m kéo dài ra cách đảo 0.5 hải lý về hướng Bắc. Ở hướng Tây và Tây Nam, độ sâu dưới 5.5m được ghi nhận ra đến phạm vi 0.2 hải lý cách đảo, ra xa hơn độ sâu sẽ tăng đột ngột.	
	Stag Shoal	Yindun Ansha		Panday Pira		8°27'B, 112°57'Đ		Tọa độ được tham khảo từ danh sách thống kê của Bộ Nội vụ Đài Loan
	Sterra Blanca	Chenping Jiao	Trùng Bình tiêu			4°51'B, 112°32' Đ		Tọa độ được tham khảo từ danh sách thống kê của Bộ Nội vụ Đài Loan
	Stigant Reef	Hai'an Jiao	Hải An tiêu		Terumbu Sahap	5°02'B, 112°30' Đ		Tọa độ được tham khảo từ danh sách thống kê của

								Bộ Nội vụ Đài Loan
Đá Su Bi/ Đá Xu Bi	Subi Reef	Zhubi Jiao	Chữ Bích tiêu	Zamora	Terumbu Zamora	10°54'B, 114°06'Đ	Nằm cách đảo Thị Tứ 14 hải lý về phía Tây Nam. Đá Su Bi lúc chìm lúc nổi, có phá ở giữa, dốc đứng, và thường có sóng tràn. Không có lối vào phá rõ ràng.	
Đảo Hoa Lau/ Đá Hoa Lau	Swallow Reef	Danwan Jiao	Đạn Hoàn tiêu		Terumbu Layang Layang / Pulau Layang Layang	7°23'B, 113°49'Đ	Nằm 60 hải lý về phía Đông Nam của Đảo An Bang và tạo thành một vành đai san hô vây quanh một phá cạn, kéo dài khoảng 3.8 hải lý từ Đông sang Tây và rộng 1.2 hải lý. Ở khu vực Đông và Đông Nam có vài mỏm đá cao khoảng từ 1.5 m đến 3 m, mỏm cao nhất nằm ở vị trí 7°23'B, 113°49'Đ. Đá này thường được đánh dấu bởi sóng tràn; ở cực Tây của đá có một xác tàu mắc cạn từ năm 1959. Vào ban ngày Đá Hoa Lau từng được nhìn thấy từ khoảng cách 8 hải lý. Đá Hoa Lau đã được ghi nhận (năm 1986) là đã mở rộng hơn về diện tích.	
Bãi Đồng Cam	Third Thomas Shoal	Shoal Hoping	Hoà Bình ám sa			10°53'B, 115°55'Đ		
Đảo Thị Tứ	Thitu Island	Zhongye Dao	Trung Nghiệp đảo	Pagasa / Barangay		11°03'B, 114°17'Đ	Nằm gần phần Tây Nam của một rạn đá lúc chìm lúc nổi, trên đầu Đông của phía tây của hai bãi san hô ngầm. Đảo có chiều cao 4 m với nhiều cỏ và cây bụi. Trên đảo có một hải đăng ở đầu Tây Nam gần một lùm cây cọ, và một cái giếng nằm gần nhưng ngăn cách với bãi biển qua lùm cọ này. Ngư dân thỉnh thoảng đến trú ngụ ở đảo vì họ có thể lên đảo ở giữa bờ Tây, nơi có cửa ngõ vào rạn san hô viền khi gặp gió mùa Đông Bắc. Có thể neo đậu được phía bên ngoài rạn đá, khoảng 1 hải lý về phía Tây Nam của đảo ở nơi có độ sâu 18m, từ đó có thể nhìn thấy rạn đá. Các rạn đá phía tây của Đảo Thị Tứ	Tọa độ được tham khảo từ danh sách thống kê của Bộ Nội vụ Đài Loan

							<p>bao gồm các rạn đá lúc chìm lúc nổi, và nhiều mảng bãi cạn. Một cồn cát nằm trên một trong những rạn đá lúc chìm lúc nổi này vào khoảng 3,5 hải lý về phía Tây của hòn đảo. Có thể đi vào phá qua lối phía Đông của cồn cát này, với chỗ cạn nhất là 9m ở giữa kênh. Nhiều rạn đá xung quanh hiện rõ nhờ sóng tràn. Rạn đá phía Đông có cạnh tây nằm cách đảo Thị Tứ 0,7 hải lý, là một khối san hô khi chìm khi nổi và vùng nước nông. Rạn đá này trải dài khoảng 4,5 hải lý theo hướng Đông Bắc.</p>	
Cụm Nam Yết	Tizard Banks	Zheng He Qunjiao	Trịnh Hoà quần tiêu				<p>Cách bãi ngầm Loại Ta 30 hải lý về phía nam, có chiều dài hơn 30 hải lý. Bãi ngầm này gồm một phá tiếp giáp với các bãi cạn có độ sâu bất thường và với các rạn đá lúc chìm lúc nổi. Hai trong số các rạn đá này có nhiều đảo nhỏ bên trên, một rạn đá khác trong số này lại có một cồn cát. Trong phá có một số đầu san hô với độ sâu 6,8 m tới 12.8 m. Ngư dân từ đảo Hải Nam tới các đảo này vào khoảng tháng 12 và tháng giêng hàng năm, và rời đi vào lúc bắt đầu có gió mùa Tây Nam.</p>	
Bãi Đỉnh Ba	Trident Shoal	Yongdeng Ansha	Vĩnh Đăng ám sa	Tatlong-tulis		11°28'B, 114°40'Đ	<p>Một đảo san hô ngầm nằm cách bãi đá ngầm Ngụy Hiểm Bắc 16 hải lý về hướng Đông. Ở đầu phía Bắc của bãi cạn có một bãi đá mập mé mặt nước. Có độ sâu 3,9 m ở phía Đông và 7,3 m ở phía Tây của bãi đá lúc nổi lúc chìm này. Không nên vào phá này vì hiện giờ vẫn còn chưa đầy đủ thông tin liên quan đến đảo san hô vòng này.</p>	
Cụm Sinh Tồn	Union Banks	Jiuzhang Qunjiao	Cửu Chương quần tiêu			9°45'B, 114°25'Đ	<p>Cách đá Suối Ngọc 70 hải lý theo hướng Tây-Tây Bắc, kéo dài theo hướng Đông Bắc-Tây Nam và bao quanh phá. Phá này</p>	

							dài khoảng 28 hải lý và rộng tới 7,5 hải lý, nhưng vẫn chưa được khảo sát đầy đủ. Có rất nhiều lối vào xuyên qua các rạn đá và có một nơi neo đậu nằm bên trong. Rìa của đảo san hô vòng có rất nhiều rạn đá lúc nổi lúc chìm và nhiều cồn cát nhỏ.	
Bãi Tư Chính	Vanguard Bank	Wan'an Tan				7°28' ~7°33'B, 109°36' ~109°57' Đ	Nằm cách Bãi Phúc Nguyên 30 hải lý Nam Tây Nam và cách tuyến hàng hải chính Hongkong- Singapore 60 hải lý theo hướng Đông Nam. Các chỗ cạn nhất được phát hiện là hai vùng nông có độ sâu 16 m gần cực Bắc của bãi. Có một số đèn ở bờ Bắc bãi. Một bãi nông 18 m nằm cách trung tâm Bãi Tư Chính 10 hải lý về hướng Nam Đông Nam. Một bãi nông khác, với độ sâu 13 m, nằm 25 hải lý về phía Tây của cực Tây Nam của bãi, và một chỗ nông nữa với độ sâu 7.5 m nằm 10 hải lý về hướng Nam Tây Nam của chỗ nông 13 m vừa nhắc đến. Năm 1990 có ghi nhận rằng một chỗ nông khác với độ sâu 12.3 m nằm gần hướng Tây của chỗ nông 13 m nói trên. Mỏ dầu khí Lan Tây, nằm cách Bãi Tư Chính 70 hải lý về hướng Tây Tây Bắc. Các dàn khoan ở vị trí 7°48'B, 108°12'Đ và các thiết bị ngoài khơi nằm ở vị trí 7°35'B, 108°52'Đ là tâm các khu vực hạn chế có bán kính 3 hải lý.	Tọa độ được tham khảo từ danh sách thống kê của Bộ Nội vụ Đài Loan
	Viper Shoal	Baowei Ansha		Tomas Claudio		7°30'B, 115°Đ		Tọa độ được tham khảo từ danh sách thống kê của Bộ Nội vụ Đài Loan
Đá	West Reef	Xi Jiao	Tây tiêu	Kanlurang	Terumbu	8°51'B,	Thuộc cụm đảo Trường Sa, cần phải cần	

Tây/Côn Tây				Quezon	Kanluran	112°11'Đ	trọng khi di chuyển trong phạm vi lân cận của các bãi đá tại đây bởi vì chúng đều có bờ dốc đứng, làm cho phương pháp đo thủy âm không có tác dụng. Không nên tiếp cận các đảo này khi mũi tàu hướng về phía mặt trời vì rất khó nhận ra được sóng trên các bãi cạn và sóng tràn.	
Đảo Bến Lạc/Đảo Dừa	West York Island	Xiyue Dao	Tây Nguyệt đảo	Likas		11°05'B, 115°00'Đ	Có cây và lùm bụi bao phủ cùng một số cây dừa cao ở đầu phía nam. Rạn đá viền của đảo này mở rộng ra xa hơn 1,25 hải lý phía cạnh bắc so với những chỗ khác.	
Đá Đèn Cây Cỏ	Western Reef	Fulusi Jiao	Phúc Lộc Tự tiêu	Gomez	Fu-lu-szu Chiao / Cay Co / Fu-lu-ssu Chiao / Fulushi Jiao	10°16'B, 113°37'Đ	Nằm cách rạn đá Ga Ven 36 hải lý về hướng tây. Nó có các mỏm đá ngầm dốc đứng và nguy hiểm với độ sâu từ 1,8 m đến 5,5 m.	
Đá Ba Đầu	Whitson Reef	Niu'e Jiao	Ngư Ách tiêu			9°58'B, 114°39'Đ	Có dạng tam giác phía ngoài và nằm ở đầu Đông Bắc của cụm Sinh Tồn (Union Atoll). Đá Ba Đầu có các mỏm đá lộ ra lúc triều thấp và dễ thấy nhờ sóng tràn khi có gió thổi vừa phải.	

*Lưu ý: Một số thực thể tuy được ghi nhận trong các hải đồ về Trường Sa nhưng cho đến nay chưa được xác định cụ thể về tọa độ cũng như mô tả địa lý, vì vậy BBT không đính kèm trong danh sách này. Quý độc giả quan tâm có thể tham khảo thêm trong file đính kèm [tại đây](#). Mọi ý kiến đóng góp để hoàn thiện danh sách này xin gửi về [nghiencuubiendong@yahoo.com](mailto:nghiencuubiendong@yahoo.com)*